

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN TAM BÌNH  
TỈNH VĨNH LONG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 60/2024/DS-ST

Ngày: 21 – 6 – 2024

“V/v: Tranh chấp thiệt hại do sức khỏe bị  
xâm phạm”

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TAM BÌNH, TỈNH VĨNH LONG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Hồng Chi

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Hoàng Tiến
2. Ông Phan Kiên Nhân

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Trí Tín - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long: Bà Bùi Thị Phương Trang tham gia phiên tòa.

Ngày 21 tháng 6 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tam Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 239/2023/TLST - DS ngày 23 tháng 11 năm 2023 về việc “Tranh chấp thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 63/2024/QĐST - DS ngày 13 tháng 5 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 98/2024/QĐST - DS ngày 31 tháng 5 năm 2024, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1975 (Vắng mặt)

Nơi đăng ký HKTT: ấp T, xã T, huyện C, thành phố Hồ Chí Minh

Nơi cư trú: số H V, khóm B, thị trấn T, huyện T, tỉnh Vĩnh Long

Người đại diện theo uỷ quyền: Bà Trần Thị Hồng Q, sinh năm 1977 (Văn bản uỷ quyền ngày 17/7/2023) (Có mặt)

Nơi cư trú: số H V, Khóm B, thị trấn T, huyện T, tỉnh Vĩnh Long

Bị đơn: 1. Ông Phạm Văn D, sinh năm 1973 (Vắng mặt)

2. Ông Phạm Văn H, sinh năm 1975 (Vắng mặt)

Nơi cư trú: Khóm 2, thị trấn Tam Bình, huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long

3. Anh **Võ Đức N (N1)**, sinh năm 1992 (Vắng mặt)

Nơi cư trú: **Khóm A, thị trấn T, huyện T, tỉnh Vĩnh Long**

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Chị **Trần Thị Hồng Q**, sinh năm 1977 (Có mặt)

Nơi cư trú: **số H V, Khóm B, thị trấn T, huyện T, tỉnh Vĩnh Long.**

### NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo nội dung đơn khởi kiện ngày 17/7/2023, đơn khởi kiện bổ sung ngày 13/11/2023, ngày 28/3/2024 và lời trình bày tiếp theo trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn ông **Nguyễn Văn T** có người đại diện theo uỷ quyền là bà **Trần Thị Hồng Q** trình bày:

Vào lúc 21 giờ 50 phút ngày 08/3/2023, tại đám tang ông **Phạm Văn H1** được tổ chức tại nhà ông **T1** thuộc **khóm A, thị trấn T, huyện T, tỉnh Vĩnh Long**. Khi đến dự đám tang, ông **T** có ngồi chung bàn với ông **Phạm Văn D** (em ruột ông **H1**). Trong khi nói chuyện, ông **T** có tranh luận về một số vấn đề xã hội, do cảm thấy bất đồng ý kiến nên ông **T** rời đám tang đi về nhà; nhưng khi anh vừa rời khỏi đám tang độ 30m thì ông **D** từ trong đám tang đi theo, choàng tay qua cổ, chặn đường ông **T** lại và hỏi: “Mày biết tao là ai không?”. Do không biết ông **D** là ai, nên ông **T** trả lời là: “Tôi không cần biết, tôi chỉ biết người chết là anh **H1** và **T2** là em của anh **H1** kẻ nhà tôi”. Đồng thời, đẩy tay ông **D** ra khỏi cổ mình. Do ông **D** kéo ông **T** lại nên cả hai cùng té xuống đường. Khi anh té, ông **D** vẫn còn nắm cổ áo ông **T** và dùng tay đánh liên tiếp vào đầu, ông **T** la lớn để cầu cứu thì khi ấy người xung quanh hay được chạy đến can ngăn ông **D** nên ông **T** mới thoát ra được. Ông **T** được chị **T3** (chị ông **H1**) và một người đàn ông (không biết là ai) dìu vào nhà. Đến nhà vợ ông là bà **Trần Thị Hồng Q**, thấy ông bị chảy máu quá nhiều nên bà **Q** đưa ông **T** đến **Trung tâm Y tế huyện T** để cấp cứu. Ông **T** được điều trị tại đó 03 ngày (từ ngày 08/3/2023 đến ngày 11/3/2023), do bị đa chấn thương vùng mũi, mặt, răng nghiêm trọng nên được chuyển tiếp đến **Bệnh viện Đ** tiếp tục điều trị. Lúc 10 giờ 45 phút ngày 11/3/2023 nhập viện, đến ngày 16/3/2023 tôi được xuất viện về nhà chờ lịch mổ mũi và điều trị răng của bệnh viện. Đến ngày 04/4/2023, tôi lại tiếp tục nhập viện theo yêu cầu của **bệnh viện Đ** để mổ mũi. Đến ngày 10/4/2023, tôi xuất viện về nhà.

\* Chi phí điều trị gồm có:

- Chi phí ăn uống cho người bệnh và người nuôi bệnh trong 09 ngày, trong đó 03 ngày ở **T** từ ngày 08 đến ngày 11/3/2023 mỗi ngày là 100.000đồng và 06 ngày từ ngày 11 đến ngày 16/3/2023 ở Cần Thơ, mỗi ngày là 300.000đồng. Thành tiền là 2.100.000đồng;

- Chi phí ăn uống cho người bệnh và người nuôi bệnh trong 07 ngày trong đợt 2 nhập viện mổ mũi từ ngày 4/4/2023 đến ngày 10/4/2023 tại Cần Thơ, mỗi ngày là 300.000đồng. Thành tiền là 2.100.000đồng;

- Tiền xe đi và về từ **T đi Vĩnh Long** ngày 10/3/2023 là 1.000.000đồng;
- Tiền xe đi và về từ **T đi Cần Thơ** đi ngày 11/3/2023, về ngày 16/3/2023 là: 1.000.000đồng;
- Tiền xe đi và về từ **T đến Cần Thơ** để tái khám ngày 23/3/2023 là: 700.000đồng;
- Tiền xe đi và về từ **T đến Cần Thơ** để mổ mũi từ ngày đi 04/4/2023 ngày về 10/4/2023 là: 1.000.000đồng;
- Tiền xe đi và về từ **T đến Cần Thơ** ngày 17/4/2023 là: 700.000đồng;
- Chi phí tiền thuốc đợt 1 từ ngày 8/3/2023 đến 16/3/2023:
  - + Phiếu chụp CT số 23014776 ngày 10/3/2023 là: 1.446.000đồng
  - Hóa đơn bán hàng số 26115 ngày 10/3/2023 là: 1.446.000đồng
  - Hóa đơn bán hàng số 6265 ngày 11/3/2023 là: 133.914đồng
  - Phiếu công khai thuốc số 230488455 ngày 14/3/2023 là: 54.439đồng
  - Phiếu công khai thuốc số 230497159 ngày 15/3/2023 là: 54.439đồng
  - Phiếu công khai thuốc số 230515205 ngày 16/3/2023 là: 35.175đồng
  - Phiếu công khai thuốc số 230505958 ngày 16/3/2023 là: 42.114đồng
  - Hóa đơn bán hàng số 25239 ngày 16/3/2023 là: 1.976.353đồng
  - Hóa đơn bán hàng số 18575 ngày 16/3/2023 là: 874.000đồng
  - Đơn thuốc nhà thuốc Trung Sơn ngày 23/3/2023 là: 808.800đồng
  - Đơn thuốc nhà thuốc Trung Sơn ngày 23/3/2023 là: 487.400đồng
  - Bản kê viện phí ngày 16/3/2023 là: 2.850.352đồng
- \* *Chi phí tiền thuốc đợt 2:*
  - Phiếu thu ngày 23/3/2023 (hai phiếu) là:100.000đồng
  - Phiếu thu ngày 24/3/2023 (hai phiếu) là: 120.000đồng
  - Phiếu thanh toán ngày 10/4/2023 là: 621.000đồng
  - Phiếu thanh toán ngày 17/4/2023 là: 128.000đồng
  - Phiếu thanh toán số 230698524 ngày 08/4/2023 là: 190.540đồng
  - Phiếu thanh toán số 230698524 ngày 09/4/2023 là: 39.027đồng
  - Phiếu thanh toán số 23675 ngày 10/4/2023: 192.425đồng
  - Phiếu thanh toán số 33804 ngày 10/4/2023 là: 3.958.185đồng
  - Phiếu thanh toán số 25142 ngày 10/4/2023 là: 100.000đồng
  - Bản kê viện phí số 23122607 ngày 10/4/2023 là: 4.058.184đồng
  - Phiếu thanh toán số 31130 ngày 04/5/2023 là: 200.000đồng
  - Phiếu thanh toán số: 35893 ngày 06/6/2023 là: 111.180đồng

- Phiếu thanh toán số: 35892 ngày 06/6/2023 là: 57.000đồng

- Chi phí làm răng 3 cái là: 6.000.000đồng

- Tiền mất thu nhập của người bệnh do nằm viện trong 16 ngày, mỗi ngày là 250.000đ. Do anh là chủ tiệm Rửa xe “A Tiến” tại chợ T5, huyện T, tỉnh Vĩnh Long (từ ngày 08/3 đến 16/3/2023 và từ 04/4/2023 đến 10/4/2023). Tổng cộng là: 250.000đồng x 16 ngày = 4.000.000đồng

- Tiền bồi dưỡng phục hồi sức khỏe do bị tổn thương là: 5.000.000đồng

Tổng cộng chi phí hai đợt tiền là: 43.684.527đồng

Nay ông T có bà Q làm đại diện theo uỷ quyền yêu cầu ông Phạm Văn D phải bồi thường cho anh toàn bộ số tiền là 43.684.527đồng. Ngoài ra ông T không yêu cầu gì khác.

- Phía bị đơn ông Phạm Văn D, ông Phạm Văn H và anh Võ Đức N: Đã được triệu tập xét xử hợp lệ đến lần thứ hai mà vẫn tiếp tục vắng mặt mà không có lý do vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan.

Tòa án đã thông báo về việc thụ lý vụ án và qua hai lần thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và phiên hòa giải cho ông D, ông H và anh N nhưng ông D, ông H và anh N không có ý kiến gì bằng văn bản và cũng không đến tham dự nên không xác định được sự thống nhất và không thống nhất của các đương sự trong vụ án.

- Theo đơn yêu cầu độc lập ngày 28/3/2024 của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan của bà Trần Thị Hồng Q trình bày:

Vào ngày 08/3/2023 đến 16/3/2023 và ngày 04/4/2023 đến 10/4/2023, bà Q phải ngưng việc kinh doanh để nuôi anh Nguyễn Văn T, nằm viện do bị đánh. Tổng cộng là 16 ngày, thu nhập hàng ngày của chị là 200.000đồng. Tổng số tiền mất thu nhập trong 16 ngày là 3.200.000đồng.

Nay bà Q yêu cầu ông Phạm Văn D phải bồi thường cho bà Q số tiền 3.200.000đồng.

Tại phiên tòa Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Bình có ý kiến như sau:

- Thẩm phán đã tiến hành các thủ tục tố tụng theo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Nguyên đơn, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đã thực hiện quyền, nghĩa vụ tố tụng theo đúng quy định tại Điều 70, 71, 73 Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Các bị đơn không có mặt theo giấy triệu tập của Tòa án, không thực hiện quyền, nghĩa vụ tố tụng theo quy định tại khoản 16 Điều 70, Điều 72 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Người tham gia tố tụng khác: người đại diện theo uỷ quyền của nguyên đơn đã thực hiện quyền, nghĩa vụ tố tụng theo đúng quy định tại Điều 86 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Căn cứ Điều 147, 217, 218, 227, 244 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 584, 585, 586, 590 Bộ luật Dân sự năm 2015; Điều 2, 3, 7 Nghị quyết 02/2022/NQ-HĐTP ngày 06/9/2022 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao “Hướng dẫn áp dụng một số quy định của Bộ luật dân sự và trách nhiệm bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng”; điểm đ Điều 12, Điều 14, khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

- Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn anh Nguyễn Văn T. Buộc anh Phạm Hoàng D1 có nghĩa vụ bồi thường cho anh Nguyễn Văn T chi phí điều trị vết thương, tiền xe đi lại, tiền ăn uống và tiền mất thu nhập tổng số tiền là 18.033.630đ. Đối với các khoản chi phí cụ thể như sau:

Tiền viện phí Bệnh viện Đ1: Hoá đơn bán hàng số 6265 ngày 11/3/2023 là: 133.914đồng

Phiếu chụp CT: hoá đơn bán hàng số 26115 ngày 10/3/2023 là: 1.446.000đồng

Bảng kê viện phí lần 1 ngày 16/3/2023 là: 2.850.352đồng

Tái khám: phiếu thu ngày 23/3/2023 (02 phiếu) là: 100.000đồng

Tái khám: Phiếu thu ngày 24/3/2023 (02 phiếu) là: 120.000đồng

Bảng kê viện phí lần 2 ngày 10/4/2023 là: 4.058.184đồng

Tái khám: phiếu thu ngày 06/6/2023 (02 phiếu) là: 118.180đồng

Tái khám: Phiếu thu ngày 06/6/2023 (02 phiếu) là: 57.000đồng

Chi phí thuê xe:

+ Từ T đi Vĩnh Long ngày 10/3/2023(đi và về) là: 500.000đồng

+ Từ Tam Bình đi Cần Thơ ngày 11/3/2023, về ngày 16/3/2023 là: 700.000đồng

+ Từ Tam Bình đi Cần Thơ ngày 23/3/2023 (đi và về)là: 700.000đồng

+ Từ Tam Bình đi Cần Thơ ngày 04/4/2023, về ngày 10/4/2023 là: 700.000đồng

+ Từ Tam Bình đi Cần Thơ ngày 17/4/2023 (đi và về)là: 700.000đồng

Chi phí ăn uống:

+ Nằm viện tại bệnh viện Đ1 02 ngày x 100.000đ/ngày là: 200.000đồng

+ Nằm viện tại bệnh viện đa khoa Trung ương thành phố Đ 11 ngày x 150.000đ/ngày = 1.650.000đồng

Thu nhập thực tế của anh T bị mất 16 ngày x 250.000đ/ngày = 4.000.000đồng

- Chấp nhận yêu cầu độc lập của người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan chị Trần Thị Hồng Q. Buộc anh Phạm Hoàng D1 có nghĩa vụ bồi thường cho chị Trần Thị Hồng Q tiền mất thu nhập do đi nuôi anh T số tiền 3.200.000đồng.

- Đình chỉ một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn anh Nguyễn Văn T đối với yêu cầu anh Phạm Văn H và anh Võ Đức Nhân D2 có nghĩa vụ liên đới bồi thường chi phí điều trị vết thương, tiền xe đi lại, tiền ăn uống, tiền bồi dưỡng phục hồi sức khỏe, tiền mất thu nhập tổng số 43.684.527đồng

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Buộc anh Phạm Hoàng D1 có nghĩa vụ nộp 1.061.681đồng.

Ngoài ra không yêu cầu ai làm chứng hay bổ sung chứng cứ gì khác.

### NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật tranh chấp và thẩm quyền giải quyết: Theo nội dung đơn khởi kiện của ông T tranh chấp yêu cầu “*Tranh chấp bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm*” theo quy định tại khoản 6, Điều 26 của Bộ luật tố tụng dân sự có đủ sơ sở xác định loại quan hệ pháp luật tranh chấp về “Bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng” thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án cấp huyện theo quy định tại Điều 35 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về trình tự, thủ tục tố tụng: Ông Phạm Văn D, ông Phạm Văn H và anh Võ Hoàng N2 đã được Tòa án triệu tập xét xử hợp lệ lần thứ hai vắng mặt không có lý do, không vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan. Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt ông D, ông H và anh N2.

[3] Về yêu cầu khởi kiện:

Tại phiên tòa hôm nay: Ông Nguyễn Văn T có bà Trần Thị Hồng Q làm đại diện theo uỷ quyền chỉ yêu cầu ông Nguyễn Văn D3 phải bồi thường chi phí do sức khỏe bị xâm phạm là 43.684.527đồng và bà Trần Thị Hồng Q chỉ yêu cầu ông Nguyễn Văn D3 bồi thường tiền mất thu nhập là 3.200.000đồng.

Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là ông Nguyễn Văn T và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Trần Thị Hồng Q là có cơ sở chấp nhận một phần.

Bồi lẽ: Khoảng 22 giờ 30 ngày 08/3/2023 giữa ông Phạm Văn D và ông Nguyễn Văn T có xảy ra mâu thuẫn, ông D khai nhận dùng tay đánh ông T gây thương tích, ông T không thừa nhận đánh ông D. Tuy nhiên, với những chứng cứ thu thập được Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T có đủ căn cứ xác định thương tích của ông D là do ông T gây ra. Tại Bản kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số: 184/KLTTCT-TTPY, ngày 23 tháng 6 năm 2023 kết luận tổn thương của ông Nguyễn Văn T tại thời điểm giám định là 01%. Tại Bản kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số: 195/KLTTCT-TTPY, ngày 23 tháng 6 năm 2023 của Trung tâm pháp y tỉnh V kết luận tổn thương của ông Phạm Văn D tại thời điểm giám định là 05%.

Cả ông T và ông D đều có lỗi khi làm tổn hại đến sức khỏe của nhau nên xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Nguyễn Văn T yêu cầu ông Phạm Hoàng D1 có nghĩa vụ bồi thường chi phí điều trị vết thương, tiền xe đi lại, tiền ăn uống, tiền

bồi dưỡng phục hồi sức khỏe, tiền mất thu nhập tổng số 43.684.527đồng là có căn cứ chấp nhận một phần theo quy định tại Điều 584, 585, 586, 590 Bộ luật Dân sự năm 2015; Điều 2, 3, 7 Nghị quyết 02/2022/NQ-HĐTP ngày 06/9/2022 của Hội đồng thẩm phán Toà án nhân dân tối cao “Hướng dẫn áp dụng một số quy định của Bộ luật dân sự và trách nhiệm bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng” đối với các khoản chi phí hợp lý, có hoá đơn chứng từ.

Từ những căn cứ trên, Hội đồng xét xử chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Nguyễn Văn D3 và chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Trần Thị Hồng Q theo quy định tại Điều 584, Điều 585, Điều 590 Bộ luật dân sự năm 2015 như sau:

[3.1]. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Nguyễn Văn T yêu cầu ông Phạm Văn D phải bồi thường gồm các khoản như sau:

- Tiền viện phí Bệnh viện Đ1: Hoá đơn bán hàng số 6265 ngày 11/3/2023 là: 133.914đồng

- Phiếu chụp CT: hoá đơn bán hàng số 26115 ngày 10/3/2023 là: 1.446.000đồng

- Bảng kê viện phí lần 1 ngày 16/3/2023 là: 2.850.352đồng

- Tái khám: phiếu thu ngày 23/3/2023 (02 phiếu) là: 100.000đồng

- Tái khám: Phiếu thu ngày 24/3/2023 (02 phiếu) là: 120.000đồng

- Bảng kê viện phí lần 2 ngày 10/4/2023 là: 4.058.184đồng

- Tái khám: phiếu thu ngày 06/6/2023 (02 phiếu) là: 118.180đồng

- Tái khám: Phiếu thu ngày 06/6/2023 (02 phiếu) là: 57.000đồng

- Chi phí thuê xe:

+ Từ Tam Bình đi Vĩnh Long ngày 10/3/2023(đi và về) là: 500.000đồng

+ Từ Tam Bình đi Cần Thơ ngày 11/3/2023, về ngày 16/3/2023 là: 700.000đồng

+ Từ Tam Bình đi Cần Thơ ngày 23/3/2023 (đi và về) là: 700.000đồng

+ Từ Tam Bình đi Cần Thơ ngày 04/4/2023, về ngày 10/4/2023 là: 700.000đồng

+ Từ Tam Bình đi Cần Thơ ngày 17/4/2023 (đi và về) là: 700.000đồng

- Chi phí ăn uống:

+ Nằm viện tại bệnh viện Đ1 02 ngày x 100.000đ/ngày = 200.000đồng

+ Nằm viện tại bệnh viện đa khoa Trung ương thành phố Đ 11 ngày x 150.000đ/ngày = 1.650.000đồng.

+ Thu nhập thực tế của anh T bị mất 16 ngày x 250.000đ/ngày = 4.000.000đồng.

Tổng cộng là: 18.033.630đồng

Buộc ông **Phạm Văn D** có trách nhiệm bồi thường cho ông **Nguyễn Văn T** số tiền là 18.033.630đồng.

[3.2]. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà **Trần Thị Hồng Q** yêu cầu ông **Phạm Văn D** phải bồi thường tiền mất thu nhập là 3.200.000đồng.

Buộc ông **Phạm Văn D** có trách nhiệm bồi thường cho bà **Trần Thị Hồng Q** số tiền mất thu nhập là 3.200.000đồng.

[3.3]. Đình chỉ một phần yêu cầu khởi kiện của ông **Nguyễn Văn T** yêu cầu ông **Phạm Văn H**, anh **Võ Đức N** có trách nhiệm liên đới bồi thường thiệt hại do sức khoẻ bị xâm phạm là 43.684.527đồng.

[4]. Án phí dân sự sơ thẩm:

+ Ông **D** phải chịu 1.061.681đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm.

+ Hoàn lại cho bà **Trần Thị Hồng Q** số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đồng theo biên lai thu số No 0014017 ngày 28/3/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tam Bình.

[5] Các đương sự có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ Điều 147, 217, 218, 227, 244 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 584, 585, 586, 590 Bộ luật Dân sự năm 2015; Điều 2, 3, 7 Nghị quyết 02/2022/NQ-HĐTP ngày 06/9/2022 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao “Hướng dẫn áp dụng một số quy định của Bộ luật dân sự và trách nhiệm bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng”; điểm đ Điều 12, Điều 14, khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1/ Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông **Nguyễn Văn T** yêu cầu ông **Phạm Văn D** bồi thường thiệt hại sức khoẻ bị xâm phạm.

Buộc ông **Phạm Văn D** có trách nhiệm bồi thường cho ông **Nguyễn Văn T** số tiền là 18.033.630đồng.

2. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà **Trần Thị Hồng Q** yêu cầu ông **Phạm Văn D** phải bồi thường tiền mất thu nhập là 3.200.000đồng.

Buộc ông **Phạm Văn D** có trách nhiệm bồi thường cho bà **Trần Thị Hồng Q** số tiền mất thu nhập là 3.200.000đồng.

3. Đình chỉ một phần yêu cầu khởi kiện của ông **Nguyễn Văn T** yêu cầu ông **Phạm Văn H**, anh **Võ Đức N** có trách nhiệm liên đới bồi thường thiệt hại do sức khoẻ bị xâm phạm là 43.684.527đồng.

4. Án phí dân sự sơ thẩm:

+ Ông **D** phải chịu 1.061.681đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm.



+ Hoàn lại cho bà **Trần Thị Hồng Q** số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đồng theo biên lai thu số No 0014017 ngày 28/3/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tam Bình.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải chịu thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án xử công khai, báo cho các đương sự được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng đối với đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo kể từ ngày bản án được giao hoặc được niêm yết công khai theo quy định pháp luật.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND huyện Tam Bình;
- Chi cục THADS huyện Tam Bình;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA  
(Đã ký)**

**Trần Thị Hồng Chi**